

Bản án số: 809/2017/HC-PT

Ngày 13 – 11 – 2018

*V/v khiếu kiện quyết định hành chính  
trong lĩnh vực quản lý đất đai*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hùng

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Trần Xuân Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 158/2019/TLPT-HC ngày 14 tháng 02 năm 2019 về “khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 15/2016/HC-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1450/2019/QĐPT-HC ngày 29 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973 Địa chỉ: Tổ 5, khóm H, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ liên hệ: số Au, phường K, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 13/6/2018). Ông Toàn có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Quang T: Luật sư Lưu Thị Quỳnh Trang - Công ty Luật TNHH Lưu Trang - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: số 29/19 Đoàn Thị Điểm, Phường 1, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**2. Người bị kiện:**

- Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh

Địa chỉ: số 3, đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Phan Văn Thương - Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh.* Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Cao Lãnh (vắng mặt).

- Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: số 12, đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch ủy ban nhân dân Tỉnh:* ông Nguyễn Nhật Pháp - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Quang T

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Quang T và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của ông T là ông Nguyễn Huy T trình bày.***

Ngày 23/11/2016, UBND thành phố Cao Lãnh có Quyết định số 911/QĐ-UBND về việc thu hồi quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Quang T diện tích 119,9 m<sup>2</sup> tờ bản đồ số 6 tọa lạc tại Phường 3 thành phố Cao Lãnh để thực hiện công trình Lia 2 để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Đến ngày 05/12/2016, ông T nhận được Quyết định số 2390/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 05/12/2016 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Cao Lãnh về việc bồi thường hỗ trợ số tiền 279.435.733 đồng và ông T được bố trí tái định cư tại đường số 17, đường số 18 thuộc khu Lia 2.

Sau khi nhận được hai quyết định trên, ông T có khiếu nại đến UBND thành phố Cao Lãnh yêu cầu xem xét liên quan đến việc bố trí tái định cư chưa hợp lý và giá bồi thường đất là thấp so với giá thị trường.

Ngày 01/6/2017, Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC bác yêu cầu khiếu nại của ông T. Không đồng ý nên ông T tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp yêu cầu xem xét lại Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC.

Đến ngày 13/3/2018, ông T nhận được Quyết định số 76/QĐ- UBND-NĐ ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND Tỉnh, nội dung giữ nguyên Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh.

Ông T cho rằng việc giải quyết khiếu nại của ông là chưa thỏa đáng nên nay ông yêu cầu hủy Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC ngày 01/6/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh và Quyết định số 76/QĐ- UBND.NĐ ngày 07/3/2018 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp vì không phù hợp với pháp luật, cụ thể:

Về bố trí tái định cư, ông T cho rằng ông có đủ cơ sở để được tái định cư tại chỗ bởi:

Gia đình ông đã sử dụng đất này từ trước năm 1975 đến nay.

Theo phương án tái định cư thì phần diện tích đất ông bị thu hồi cũng sử dụng vào việc phân chia nền tái định cư. Tiêu chuẩn để bố trí nền tái định cư của Hội đồng bồi thường hỗ trợ tái định cư là chưa phù hợp, mà phải xem xét trước tiên đến những người đã sống lâu đời trên phần đất bị giải tỏa chứ không phải những người mới đến và mua được diện tích đúng chuẩn của phương án.

Theo Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC về việc giải quyết khiếu nại có nội dung là lấy ý kiến số đông là không hợp lý, vì các hộ có đất ở phía sau lưng chiếm phần đông và họ có diện tích đất nhiều hơn nên được tái định cư ra mặt tiền, như vậy là do có lợi nên họ đồng ý.

**Về căn cứ pháp lý:** Căn cứ Khoản 2 Điều 86 Luật đất đai năm 2013 quy định: Người có đất thu hồi được bố trí tái định cư tại chỗ nếu tại khu vực thu hồi đất có dự án tái định cư hoặc có điều kiện bố trí tái định cư. Ưu tiên vị trí thuận lợi cho người có đất thu hồi sớm bàn giao mặt bằng, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng. Căn cứ vào quy định này thì đây là dự án thu hồi đất có tái định cư và gia đình ông T là gia đình đã được cấp chứng nhận “Gia đình có thành tích phục vụ kháng chiến”, do đó gia đình ông hội đủ điều kiện để tái định cư tại chỗ nhưng phải di dời đi nơi khác.

Bên cạnh đó, gia đình ông có 08 hộ cùng xây dựng nhà ở gần nhau và có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất riêng và cùng bị thu hồi nhưng khi bố trí tái định cư thì gia đình ông mỗi hộ lại ở một nơi dẫn đến ly tán, không thể gắn kết hỗ trợ lẫn nhau.

Liên quan đến giá nhà đất: Đối với giá đất được đền bù là 1.840.000 đồng/m<sup>2</sup>, với mức giá này là quá thấp so với mức giá thị trường giá đất tại thành phố Cao Lãnh. Với giá này không thể mua được nền nhà tại Phường 3 thành phố Cao Lãnh. Hiện tại khu dân cư Phường 3 nền bán 62 m<sup>2</sup> giá 720.000.000 đồng tương đương 11.600.000 đồng/m<sup>2</sup>. Giá này quá chênh lệch với giá Nhà nước đền bù. Ông T cho rằng việc xác định giá đất là chưa hợp lý giữa các vị trí và không xem xét đến hệ số sinh lợi của vị trí đất gia đình ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông T vẫn giữ yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh và Quyết định số 76/QĐ-UBND-NĐ ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp. Rút Đơn đề nghị Tòa án đưa Ngân hàng thế giới vào tham gia tố tụng.

***Theo Công văn số 1673/UBND-TN ngày 03/10/2018, Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh trình bày:***

Căn cứ Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp quy định: 2. Nhà nước thu hồi đất của người đang sử dụng vào mục đích nào thì được bồi thường bằng việc giao đất có cùng mục đích

*sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quyết định tại thời điểm cơ quyết định thu hồi...*

Căn cứ Phương án số 259/PA-HĐBTHT&TĐC ngày 21/11/2016 của Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Cao Lãnh và Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND thành phố Cao Lãnh về việc phê duyệt phương án tái định cư dự án Nâng cấp đô thị cùng Đồng bằng Sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh.

Tại thời điểm thực hiện công tác thiết lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư công trình Lia 2: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Cao Lãnh có thuê Công ty TNHH thẩm định giá Đông Nam Á khảo sát giá đất chuyển nhượng tại khu vực và được UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Công văn số 763/UBND- KTTH ngày 23/11/2015 về việc đơn giá đất làm cơ sở lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

Quy trình giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh được thực hiện theo Khung chính sách bồi thường hỗ trợ và tái định cư được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 470/TTg-QHQT ngày 10/4/2012.

Do đó, Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh đề nghị giữ nguyên Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh.

***Theo Công văn số 122/UBND-TCD ngày 15/5/2018 Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp trình bày:***

Ngày 20/6/2007, UBND thành phố Cao Lãnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Quang T, diện tích 114,9 m<sup>2</sup> đất ở tại đô thị thuộc thửa 289 tờ bản đồ số 6 Phường 3.

Ngày 23/11/2016, UBND thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 911/QĐ-UBND, Quyết định số 779/QĐ-UBND và Quyết định số 780/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích 119,9 m<sup>2</sup> đất ở của ông Nguyễn Quang T; phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và phương án tái định cư thuộc dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng Sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh Công trình Lia 2 Phương 2 - Phường 3 thành phố Cao Lãnh.

Phương án bố trí tái định cư đã được phê duyệt phải được công bố công khai tại trụ sở ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi và tại nơi tái định cư”.

Ngày 05/12/2016, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 2390/QĐ-HĐBTHT&TĐC bồi thường hỗ trợ cho ông Nguyễn Quang T số tiền 279.435.733 đồng; hộ ông Nguyễn Quang T được bố trí 01 nền tái định cư tại Lia 2 thuộc nhóm 3 đường số 17 lô Act-1, đường số 18 lô Act-1, Act-2 (theo phương án bố trí tái định cư số 259/PA- HĐBTHT&TĐC ngày 21/11/2016).

Ông Nguyễn Quang T không thống nhất, khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường về đất và bố trí nền tái định cư tại đường Bà Triệu, thuộc Lia 2.

Ngày 01/6/2017, Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC giải quyết các nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Quang T. Ông Nguyễn Quang T không thống nhất với quyết định của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh và tiếp tục khiếu nại.

Ngày 07/3/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 76/QĐ-UBND. ND giải quyết giữ nguyên Quyết định số 44/QĐ-UBND.HC ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh.

Nay, ông T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 76/QĐ-UBND. ND ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp là không có cơ sở.

**Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 15/2016/HC-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã tuyên xử như sau:**

- Căn cứ Chương 3 Nghị định số 43/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quang T về yêu cầu hủy Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh và Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/11/2018, ông T có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu tòa cấp phúc thẩm giải quyết các yêu cầu khởi kiện, bảo đảm quyền lợi cho ông

Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Huy T là đại diện theo ủy quyền của ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Tại phiên tòa hôm nay, trong phần tranh tụng, các bên đương sự trình bày:*

Luật sư Trang trình bày: Dự án Lia 2 thuộc loại Thủ tướng chính phủ phê duyệt, cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng, không xem xét sự vi phạm của hai Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 và số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và phê duyệt phương án tái định cư dự án Lia 2. Nay đã có công văn số 1279 của UBND thành phố Cao Lãnh đề nghị UBND tỉnh cho lập lại phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đây là tình tiết mới, đề nghị hủy án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án.

Ông T đại diện người khởi kiện trình bày: Đồng ý với ý kiến của Luật sư

Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Cấp phúc thẩm thực hiện đúng thủ tục tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Trình tự, thẩm quyền ban hành các quyết định giải quyết khiếu nại là đúng quy định, trình tự thủ tục thu hồi đất, bồi thường, tái định cư là đúng quy định. Về nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại bị khởi kiện: Đất ông T bị thu hồi diện tích 119,9m<sup>2</sup>, vị trí đất trong hẻm, giá đất bồi thường theo phương án bồi thường dự trên chứng thư thẩm định giá của đơn vị có chức năng

thẩm định giá, giá đất bồi thường được ban hành đúng quy định, sát giá thị trường. Theo phương án tái định cư thì đất ông T bị thu hồi có diện tích nhỏ hơn diện tích đất được tái định cư đường bà Triệu theo phương án tái định cư tại Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh. Các quyết định giải quyết khiếu nại là đúng quy định. Đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định của cấp sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Theo nội dung đơn khởi kiện và nội dung kháng cáo thể hiện ông T khởi kiện, kháng cáo yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định giải quyết khiếu nại: Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Quang T và Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Quang T với lý do: Việc bố trí tái định cư chưa hợp lý và giá bồi thường thấp hơn giá thị trường. Ông yêu cầu được tái định cư tại chỗ, lý do diện tích đất thu hồi của gia đình ông cũng được sử dụng vào việc phân bổ tái định cư. Gia đình ông đã sống lâu đời trên mảnh đất này nên phải được xem xét tái định cư tại chỗ.

Xét yêu cầu kháng cáo của ông T thì thấy:

[2]- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh và Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp là đúng pháp luật về giải quyết khiếu nại.

[3]- về nội dung các quyết định bị khởi kiện:

- Thứ nhất về giá đền bù đất: Ông T cho rằng giá đền bù thấp hơn giá thị trường nhưng đều bị các quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên không chấp nhận.

Xét thấy: Theo quy định tại khoản 3 và điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật đất đai 2013 thì giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất là giá đất cụ thể do UBND tỉnh quyết định.

Về trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể đối với các hộ dân thuộc dự án đầu tư xây dựng nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long-Tiểu dự án thành phố Cao Lãnh, hạng mục LIA 2 (sau đây viết tắt là dự án Lia 2): Để có căn cứ xác định giá đất cụ thể, căn cứ Điều 17 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Trung tâm phát triển quỹ đất TP. Cao Lãnh đã ký hợp đồng dịch vụ-tư vấn thẩm định giá với Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Đông Nam Á để thẩm định giá thị trường đối với diện tích đất thu hồi của các hộ dân, trong đó có hộ ông T. Trên cơ sở chứng thư thẩm định giá của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Đông Nam Á và kết quả cuộc họp của Hội đồng thẩm định giá tỉnh Đồng Tháp, Sở Tài chính tỉnh đã có tờ trình số 1927/STC-QLCS.G ngày 12/11/2015 trình UBND tỉnh phê duyệt đơn giá đất cụ thể để làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

UBND tỉnh đã có công văn số 763/UBND-KTN ngày 23/11/2015 phê duyệt đơn giá đất cụ thể theo đề nghị của Sở Tài chính. Trên cơ sở công văn số 763/UBND-KTN, UBND thành phố Cao Lãnh ban hành Quyết định 779/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án dự án Lia 2.

Như vậy, việc ban hành giá đất cụ thể của UBND tỉnh để làm căn cứ xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất được UBND tỉnh và UBND thành phố Cao Lãnh thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 16, 17, 18 Nghị định số 44/2014/ND-CP ngày 15/5/2014. Do đó có cơ sở kết luận giá đất bồi thường là sát giá thị trường.

Ông T kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh việc xây dựng giá đất cụ thể không đúng quy định hoặc có chứng cứ về việc giá đất cụ thể thấp hơn giá thị trường. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T về nội dung này.

- Thứ hai: Ông T khởi kiện cho rằng việc bố trí tái định cư chưa hợp lý. Ông yêu cầu được tái định cư tại chỗ do đất ông là đất mặt đường nên phải được tái định cư tại lô mặt đường.

Xét thấy: Căn cứ vào bảng tổng hợp giá trị bồi thường kèm theo Quyết định số 2390/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 05/12/2016 của Hội đồng bồi thường thì đất của ông T bị thu hồi có vị trí là hẻm nhỏ khu bùng binh phường 3, đường loại 5, vị trí 1, không phải là mặt đường bờ kênh chợ.

Trước khi xây dựng phương án tái định cư, UBND thành phố Cao Lãnh đã họp dân lấy ý kiến công khai, dân chủ về phương án bố trí tái định cư, trên sơ sở kết quả nhất trí của số đông các hộ bị thu hồi đất, UBND thành phố Cao Lãnh đã ban hành Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 phê duyệt phương án tái định cư của dự án Lia 2, phường 2, phường 3 thành phố Cao Lãnh.

Theo phương án bố trí tái định cư ban hành kèm theo Quyết định số 780/QĐ-UBND thì hộ ông T thuộc nhóm 3, có 36 hộ đất bị thu hồi có diện tích từ 119,6m<sup>2</sup>-dưới 149,8m<sup>2</sup> thì được bố trí tái định cư tại đường số 18 lô Act-1, Act-2 và đường số 17 lô Act-1, gồm 36 nền.

Như vậy, việc phân bổ đất tái định cư dựa trên diện tích đất bị thu hồi và vị trí đất bị thu hồi sau khi được đông đảo bà con nhân dân đồng thuận là phù hợp, công bằng.

Đất ông T diện tích bị thu hồi là 119,9m<sup>2</sup> nên được bố trí tái định cư tại đường số 18 lô Act-1, Act-2 và đường số 17 lô Act-1, thuộc nhóm 3 là phù hợp.

Các quyết định giải quyết khiếu nại nêu trên không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông T là có căn cứ.

[4]- Đối với công văn số 1279/UBND-QLDA&PTQĐ ngày 30/7/2018 của UBND thành phố Cao Lãnh không có nội dung nào điều chỉnh giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nên việc Luật sư Trang cho rằng đây là tình tiết mới và yêu cầu hủy án là không có căn cứ chấp nhận.

[4]- Ông T kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Ông T phải chịu án phí phúc thẩm

*Bởi các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Quang T; Giữ nguyên quyết định của bản án hành chính số 15/2016/HC- ST ngày 27/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp như sau:

1/ Căn cứ khoản 3 và điểm đ khoản 4 Điều 114, Điều 86 Luật đất đai 2013, các Điều 16, 17, 18 Nghị định số 44/2014/ND-CP ngày 15/5/2014,

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quang T về việc yêu cầu hủy Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Cao Lãnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Quang T và Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Quang T.

2/ Về án phí: Buộc Ông T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm và 300.000 đồng án phí phúc thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông T đã nộp theo các biên lai số 272 ngày 16/4/2018 và số 475 ngày 12/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 13/11/2019.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Hùng**